

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN MS  
TỈNH S LA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 88/2022/HSST  
Ngày 21 tháng 7 năm 2022

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MS, TỈNH S LA

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà:* Ông Nông Văn Thịnh

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Hà Văn Sơ; Ông Phùng Quốc Quân.

**- Thư ký ghi biên bản phiên toà:** Bà Nguyễn Thảo Nguyên - Thư ký Toà án nhân dân huyện MS, tỉnh S La

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện MS tham gia phiên toà:** Ông Nguyễn Đình Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 7 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện MS, tỉnh S La. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 89/2022/TLST-HS ngày 29 tháng 6 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 90/2022/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 7 năm 2022 đối với bị cáo:

**1. Vì Văn S**, sinh ngày 03 tháng 11 năm 1994 tại huyện MS, tỉnh S La. Nơi ĐKHKTT và nơi ở: Bản A, xã B, huyện MS, tỉnh S La; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 09/12; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Đảng phái, đoàn thể: Không. Con ông Vì Văn H sinh năm 1970 và bà Hà Thị V sinh năm 1975. Bị cáo có vợ Hà Thị N sinh năm 1990, nghề nghiệp: Nông dân, trú tại: Bản A, xã B, huyện MS, tỉnh S La; bị cáo có 02 con, con lớn 7 tuổi, con nhỏ 06 tuổi. Hiện đều trú tại bản A, xã B, MS, S La. Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/01/2022 cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

**2. Hà Văn T**, sinh ngày 12 tháng 8 năm 1974 tại huyện MS, tỉnh S La. Nơi ĐKHKTT và nơi ở: Bản C, xã D, huyện MS, tỉnh S La; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 07/12; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Đảng phái, đoàn thể: Không. Con ông Hà Văn T (đã chết) và bà Cầm Thị N, sinh năm 1938. Bị cáo chưa có vợ con. Tiền án: Tại bản án 210/HSST ngày 06.12.2001 của Tòa án nhân dân tỉnh S La xử phạt Hà Văn T 13

năm tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Bị cáo chưa chấp hành xong phần bồi thường dân sự. Tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/01/2022 cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

***Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:***

- Ông Lò Văn H, sinh năm 1964, bà Tòng Thị Y sinh năm 1972, địa chỉ: Bản A, xã B, huyện MS, tỉnh S La. Vắng mặt.

- Anh Lò Văn L sinh năm 1994, địa chỉ: Bản A, xã B, huyện MS, tỉnh S La. Vắng mặt.

- Bà Hà Thị V (Hà Thị B), sinh năm 1975. Địa chỉ: bản A, xã B, MS, S La. Có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 02/01/2022, Hà Văn T đang ở nhà thì có Hà Văn Q đến nhờ T mua hộ 2.000.000VNĐ Heroine để cả hai cùng sử dụng. T điều khiển xe mô tô kiểu xe thồ đi mua xăng hết 30.000VNĐ rồi gọi cho Vi Văn S hỏi mua 1.900.000VNĐ Heroine. S đồng ý và bảo T đến nhà Lò Văn T để mua bán ma túy. Sau đó, S điều khiển xe mô tô SYM dạng xe thồ, không có biển kiểm soát đem theo 3.200.000VNĐ đến khu vực bản E 1, xã B để tìm mua ma túy đem về bán kiếm lời. S mua được của một người nam giới không quen biết tại bản E, xã B 01 gói Heroine giá 3.100.000VNĐ và 01 gói nilon màu hồng chứa 02 viên hồng phiến với giá 100.000VNĐ, S giấu 02 gói ma túy vào túi quần rồi điều khiển xe mô tô đi về nhà T. S nói cho T là S sẽ bán cho T 1.900.000VNĐ Heroine. Sau khi mua được ma túy S mở gói Heroine lên bàn chia làm 03 phần, trong đó 01 phần đưa cho T sử dụng hết, 01 phần S sử dụng nhưng không hết nên gói lại bằng nilon xanh và cất giấu vào túi quần, phần còn lại S để bán cho T. Khoảng 12 giờ cùng ngày T đến nhà T để số tiền 1.900.000VNĐ trên bàn, S đếm tiền và lấy phần Heroine đưa cho T, T dùng các mảnh nilon xanh- đỏ có sẵn gói phần Heroine lại giấu gói ma túy trong miệng và điều khiển xe đi về. T đi đến khu vực bản H, xã D, huyện MS thì bị Tổ công tác Công an huyện MS kiểm tra, T đã nuốt gói ma túy nhưng bị tổ công tác lập biên bản và đưa T về trụ sở làm việc. Ngày 03/01/2022, T đi đại tiện ra gói ma túy thì bị Tổ công tác phát hiện thu giữ và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng.

Sáng ngày 03/01/2022, Lý Văn S đến nhà rủ Lò Văn T góp tiền mua Heroine về sử dụng, T đồng ý và đưa cho S 150.000 VNĐ. Sau đó, S đi mua Heroine rồi quay lại đưa cho T 01 gói Heroine được gói bằng nilon màu hồng. T cất giấu gói Heroine trong túi quần để sử dụng dần. Đến khoảng 12 giờ ngày

03/01/2022, S điều khiển xe mô tô mang theo gói Heroine gói bằng nilon màu xanh và 02 viên Hồng phiến gói bằng nilon màu hồng đến nhà Lò Văn T. Sau đó, S bỏ số ma túy ra bàn đặt ở chiếu trái trong nhà để sử dụng, lúc này T không biết việc S sử dụng ma túy tại nhà. Trong khi S đang sử dụng ma túy thì Lý Văn S đến nhà T. Sau đó Lò Văn L đến đặt số tiền 100.000VNĐ trên chiếu hỏi mua Heroine của S thì tổ công tác Công an huyện MS đến thi hành Lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở đối với S và T. Thấy tổ công tác, các đối tượng bỏ chạy, tổ công tác không chế được S, T và L còn Sao chạy thoát. Tổ công tác lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Vì Văn S đồng thời tiến hành khám xét khẩn cấp đối với Lò Văn T thu giữ vật chứng có liên quan đến hành vi mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy.

Ngày 03.01.2022 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện MS phối hợp với phòng PC09 Công an tỉnh S La thành lập Hội đồng bóc mở niêm phong cân tịnh vật chứng thu giữ của Hà Văn T, Vì Văn S và Lò Văn T, kết quả:

- Cục bột nén màu trắng thu giữ khi bắt quả tang Hà Văn T có khối lượng 1,20gam, lấy toàn bộ làm mẫu giám định ký hiệu M1 trưng cầu giám định.
- Các cục nén màu trắng thu giữ khi bắt quả tang Vì Văn S có khối lượng 0,37 gam và 03 mảnh viên nén màu hồng có khối lượng 0,09gam, lấy toàn bộ làm mẫu giám định ký hiệu M2, M3 trưng cầu giám định.
- Chất bột nén màu trắng thu giữ khi khám xét người, chỗ ở của Lò Văn T có khối lượng 0,20 gam, lấy toàn bộ làm mẫu giám định ký hiệu M4 trưng cầu giám định.

Tại Kết luận giám định số 218/KLMT ngày 06/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh S La kết luận:

*Các mẫu gửi giám định ký hiệu M1, M2, M3, M4 là ma túy; loại heroine; khối lượng của mẫu gửi giám định là M1= 1,20gam, M2= 0,37gam, m4= 0,20gam.*

*Mẫu gửi giám định ký hiệu M3 là ma túy; loại Methamphetamine; khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,09gam.*

*Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 1,77gam; loại Heroine và 0,09 gam, loại Methamphetamine.*

Tại bản Cáo trạng số: 62/CT-VKSMS ngày 29/6/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện MS truy tố: Vì Văn S về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự. Hà Văn T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên trình bày luận tội, vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo theo cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Vì Văn S từ 36 đến 42 tháng tù.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Hà Văn T từ 24 đến 30 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a, c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy: Các mẫu ký hiệu M1 = 0,74 gam, M2 = 0,17 gam, M4 = 0,10 gam Heroine được chứa trong 01 phong bì thư được niêm phong theo quy định; 03 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu, các mảnh nilon màu hồng, màu xanh gói ma túy ban đầu được chứa trong 01 phong bì thư; 01 xi lanh được chứa trong 01 phong bì thư; 01 bật lửa, mảnh giấy bạc được chứa trong 01 phong bì thư;

Tịch thu xung công quỹ nhà nước: 01 xe máy tự chế kiểu dáng xe WAVE đã hư hỏng nhiều chỗ, không có biển kiểm soát; 01 điện thoại di động bàn phím hiệu ACE, vỏ màu xám đen viền màu cam, kèm theo 01 sim điện thoại, đã qua sử dụng cũ; số tiền 70.000VNĐ là những vật chứng thu giữ khi bắt quả tang Hà Văn T. Số tiền 300.000VNĐ; 01 điện thoại di động cảm ứng hiệu OPPO A745G, vỏ màu xám đen, kèm theo 02 sim điện thoại, đã qua sử dụng cũ thu giữ của Vì Văn S và số tiền 100.000VNĐ của Lò Văn L thu giữ khi bắt quả tang Vì Văn S.

Trả lại cho gia đình Lò Văn T số tiền 530.000 VNĐ, 01 điện thoại di động bàn phím hiệu FPT, vỏ màu đen, kèm 02 sim điện thoại di động.

Trả cho bà Hà Thị V 01 xe máy nhãn hiệu SYM, loại xe thô tự chế, không vỏ, không biển kiểm soát thu giữ khi bắt quả tang bị cáo Vì Văn S.

Truy thu sung công quỹ nhà nước số tiền 1.600.000VNĐ của bị cáo Vì Văn S do bán ma túy mà có.

- Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Điều 21, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của Pháp luật.

Bị cáo Vì Văn S, Hà Văn T tự bào chữa: Nhất trí với nội dung bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Hà Thị V: Nhất trí với đề nghị của Viện kiểm sát, đề nghị trả lại tài sản là 01 xe thô đã cũ vì khi bị cáo S sử dụng đi mua ma túy, gia đình không biết.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

*[1] Về tố tụng:* Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện MS, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân huyện MS, Kiểm sát viên, thành viên Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Đối với Lò Văn T bị khởi tố theo Quyết định số: 35/QĐ-ĐCSKT,MT ngày 12/01/2022 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện MS. Tuy nhiên đến ngày 13/3/2022 bị can tử vong do bệnh lý phù tim, phù phổi cấp, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định đình chỉ điều tra vụ án đối với bị can là đúng quy định.

*[2] Về tình tiết định tội, định khung hình phạt:*

Trước cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Vì Văn S, Hà Văn T khai nhận: Ngày 02/01/2022 Vì Văn S đã bàn bạc thống nhất với Lò văn T để cho S bán cho Hà Văn T 1,20gam heroine với giá 1.900.000 VNĐ tại nhà T. Sau khi mua được ma túy Hà Văn T cất giấu ma túy trong cơ thể, ngày 03/01/2022 bị cáo đã bị bắt quả tang thu giữ 1,20gam heroine. Khoảng 12 giờ ngày 03/01/2022 Vì Văn S đến nhà Lò Văn T chơi có mang theo số ma túy còn lại, tại đây S đã lấy gói nilon chứa heroine và 02 viên hồng phiến ra chiếu để sử dụng thì lần lượt có Lý Văn Sao và Lò Văn L đến. Lúc này L đặt vấn đề hỏi mua ma túy của S và đặt tiền trên chiếu 100.000VNĐ, cùng lúc này Vì Văn S và các đối tượng bị Tổ công tác Công an huyện MS phát hiện bắt quả tang, thu giữ đối với Vì Văn S 0,37gam heroine và 0,09gam Methamphetamine, của Lò Văn T 0,02gam heroine. Tại phiên tòa bị cáo Vì Văn S thừa nhận số ma túy thu giữ của bị cáo mục đích để bán kiếm lời, bị cáo Hà Văn T khẳng định việc mua ma túy là để sử dụng.

Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang do Tổ công tác Công an huyện MS lập vào hồi 10 giờ 00 phút ngày 03/01/2022 đối với bị cáo Hà Văn T, đối với bị cáo Vì Văn S cùng toàn bộ vật chứng thu giữ, Kết luận giám định số 218/KLMT ngày 06/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, các biên bản trong hoạt động điều tra và phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Qua

tranh luận tại phiên tòa không có gì mâu thuẫn và không phát sinh tình tiết, chứng cứ mới.

Như vậy, đủ căn cứ để buộc bị cáo Vì Văn S phải chịu trách nhiệm hình sự về khối lượng 0,37 gam Heroine và 0,09 gam Methamphetamine và 1,20gam heroine đã bán cho bị cáo Tiễn. Tổng số ma túy bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định là 1,66gam. Bị cáo Hà Văn T phải chịu trách nhiệm hình sự đối với khối lượng 1,20 gam Heroine thu giữ về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Do đó bị cáo bị cáo Vì Văn S phạm tội mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Bị cáo Hà Văn T phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện MS truy tố các bị cáo tại Bản cáo trạng số: 62/CT-VKSMS ngày 29/6/2022 là chính xác, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai cho các bị cáo.

*[3] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm:* Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Nhận thức được hành vi Mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng do các bị cáo không chịu tu dưỡng nên đã phạm tội với lỗi cố ý. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, làm cho tệ nạn về ma túy ngày càng lan rộng, gây ảnh hưởng an ninh trật tự tại địa phương.

*[4] Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo:*

Bị cáo Vì Văn S không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có nhân thân tốt. Bị cáo Hà Văn T đã bị xét xử theo bản án số 210/HSST ngày 06/12/2001 của Tòa án nhân dân tỉnh S La xử phạt Hà Văn T 13 năm tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, do bị cáo chưa chấp hành xong phần bồi thường dân sự theo quyết định của bản án nên thuộc trường hợp chưa được xóa án tích, do đó bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng là tái phạm quy định tại điểm h khoản 2 Điều 52 Bộ luật hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đều thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, do đó cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Hội đồng xét xử xét thấy, cần áp dụng hình phạt thỏa đáng, tương xứng với tính chất mức độ nguy hiểm của tội phạm. Các bị cáo đều là đối tượng sử dụng chất ma túy, do đó cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn để cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để các bị cáo cải tạo lại bản thân, đồng thời có tác dụng giáo dục, răn đe, phòng ngừa chung.

*[5] Về hình phạt bổ sung:* Quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định các bị cáo đều là đối tượng sử dụng ma túy, không có nghề nghiệp, không có tài sản

riêng, số tiền bị cáo S bán ma túy đã sử dụng hết, vật chứng thu giữ của các bị cáo trong vụ án không có giá trị lớn để thi hành hình phạt bổ sung nên Hội đồng xét xử không áp dụng.

[6] *Vật chứng vụ án*: Quá trình điều tra, cơ quan điều tra có thu giữ một số vật chứng liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo, **áp dụng điểm b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự giải quyết như sau**:

Tịch thu tiêu hủy: Các mẫu ký hiệu M1 = 0,74 gam, M2 = 0,17 gam, M4 = 0,10 gam Heroine được chứa trong 01 phong bì thư được niêm phong theo quy định; 03 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu, các mảnh nilon màu hồng, màu xanh gói ma túy ban đầu được chứa trong 01 phong bì thư; 01 xy lanh được chứa trong 01 phong bì thư; 01 bật lửa, mảnh giấy bạc được chứa trong 01 phong bì thư;

Tịch thu xung công quỹ nhà nước: 01 xe máy tự chế kiểu dáng xe WAVE đã hư hỏng nhiều chỗ, không có biển kiểm soát; 01 điện thoại di động bàn phím hiệu ACE, vỏ màu xám đen viền màu cam, kèm theo 01 sim điện thoại, đã qua sử dụng cũ; số tiền 70.000VNĐ thu giữ khi bắt quả tang Hà Văn T. Số tiền 300.000VNĐ; 01 điện thoại di động cảm ứng hiệu OPPO A745G, vỏ màu xám đen, kèm theo 02 sim điện thoại, đã qua sử dụng cũ thu giữ của Vì Văn S và số tiền 100.000VNĐ của Lò Văn L thu giữ khi bắt quả tang Vì Văn S.

Trả lại cho gia đình Lò Văn T, người đại diện hợp pháp là bố mẹ đẻ ông Lò Văn H, Tòng Thị Y số tiền 530.000 VNĐ, 01 điện thoại di động bàn phím hiệu FPT, vỏ màu đen, kèm 02 sim điện thoại di động.

Đối với 01 xe máy nhãn hiệu SYM, loại xe thô tự chế, không vỏ, không biển kiểm soát thu giữ khi bắt quả tang bị cáo Vì Văn S. Tại phiên tòa xác định là tài sản chung của gia đình bị cáo nên cần chấp nhận yêu cầu của gia đình bị cáo, trả lại cho bà Hà Thị V chiếc xe này.

Truy thu sung công quỹ nhà nước số tiền 1.600.000VNĐ của bị cáo Vì Văn S do bán ma túy mà có.

[7] *Về các vấn đề khác*:

Đối với Hà Văn Quyết theo lời khai của Hà Văn T có nhờ mua hộ ma túy và đưa 2.000.000 VNĐ cho T để sử dụng. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh, đối chất chữa bị cáo T và Q, tuy nhiên Q không thừa nhận hành vi. Do việc thỏa thuận không ai chứng kiến, ngoài lời khai của bị cáo không có chứng cứ khác chứng minh nên không có căn cứ để mở rộng vụ án.

Đối với Lò Văn L là người đến nhà Lò Văn T đặt vấn đề mua 100.000VNĐ heroine của Vì Văn S. Tuy nhiên bị cáo S chưa trao đổi lại về việc có đồng ý bán

ma túy cho L hay không thì đã bị bắt quả tang, nên việc mua bán này chưa hoàn thành. Do đó chưa có căn cứ để xử lý đối với Lò Văn L.

Về nguồn gốc Methamphetamine và Heroine bị thu giữ, Vì Văn S khai mua của một người đàn ông không biết tên, địa chỉ tại khu vực bản E 1, xã B, huyện MS, việc mua bán không ai cùng tham gia, chứng kiến. Do đó, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện MS không có cơ sở để điều tra, xác minh mở rộng vụ án.

Về nguồn gốc Heroine bị thu giữ của Lò Văn T khai đưa cho Lý Văn Sao 150.000 VNĐ nhờ mua Heroine. Việc Sao mua Heroine không có ai biết, chứng kiến, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện MS đã tiến hành xác minh nhưng Lý Văn Sao không có mặt tại địa phương, không xác định được ở đâu. Do đó Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện MS tách ra để tiếp tục điều tra, xác minh khi đủ căn cứ sẽ xử lý Lý Văn Sao theo quy định của pháp luật, buộc Lò Văn T phải chịu trách nhiệm hình sự về khối lượng 0,20 gam Heroine thu giữ trong vụ án.

[8] *Về án phí*: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định chung.

Vì các lẽ trên.

### **QUYẾT ĐỊNH**

**1.** Căn cứ khoản 1 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Tuyên bố bị cáo Vì Văn S phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Vì Văn S 36 (ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 03/01/2022).

**2.** Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Hà Văn T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Hà Văn T 24 (hai mươi tư) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 03/01/2022).

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

**3.** Vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a, c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy: Các mẫu M1 = 0,74gam, M2 = 0,17gam, M4 = 0,10 gam Heroine, 01 vỏ phong bì niêm phong gửi giám định được chứa trong 01 phong bì thư được niêm phong theo quy định; 03 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu, các mảnh nilon màu hồng, màu xanh gói ma túy ban đầu được niêm phong trong một phong bì thư do Công an huyện MS phát hành; 01 xy lanh được chứa trong 01 phong bì thư; 01 bật lửa, mảnh giấy bạc được niêm phong trong một phong bì thư do Công an huyện MS phát hành;



Tịch thu xung công quỹ nhà nước: 01 xe máy tự chế kiểu dáng xe WAVE, không có vỏ, không có biển kiểm soát, số khung RRKWCH8UM5X019476, số máy VTTJL1P52FMA, đã qua sử dụng cũ; 01 điện thoại di động bàn phím cứng hiệu ACE, vỏ màu xám đen viền màu cam, kèm theo 01 sim điện thoại, đã qua sử dụng cũ; số tiền 70.000VNĐ là những vật chứng thu giữ của Hà Văn T; Số tiền 300.000VNĐ; 01 điện thoại di động cảm ứng hiệu OPPO A745G, vỏ màu xám đen, kèm theo 02 sim điện thoại, đã qua sử dụng cũ thu giữ của Vì Văn S và số tiền 100.000VNĐ thu giữ của Lò Văn L.

Trả lại cho gia đình Lò Văn T, người đại diện hợp pháp là ông Lò Văn H, Tòng Thị Y số tiền 530.000 VNĐ, 01 điện thoại di động bàn phím hiệu FPT, vỏ màu đen, kèm 02 sim điện thoại di động.

Trả lại cho bà Hà Thị V 01 xe máy nhãn hiệu SYM, loại xe thô tự chế, không vỏ, không biển kiểm soát.

Truy thu sung công quỹ nhà nước số tiền 1.600.000VNĐ của bị cáo Vì Văn S do bán ma túy mà có.

**4. Án phí:** Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015; Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000VNĐ (hai trăm nghìn đồng).

Báo cho các bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Sơn La;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- Viện KSND huyện MS;
- Công an huyện MS;
- Chi cục THADS huyện MS;
- Bị cáo;
- Người liên quan;
- Lưu: Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nông Văn Thịnh**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN MS  
TỈNH S LA**

---

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ  
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**THẨM PHÁN**

**BIÊN BẢN NGHỊ ÁN**

Vào hồi 11 giờ 00 phút ngày 21 tháng 7 năm 2022

Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân huyện MS, tỉnh S La

***Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

***Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nông Văn Thịnh***

***Các hội thẩm nhân dân:***

Tiến hành nghị án vụ án Hình sự sơ thẩm thụ lý số: 89/2022/TLST-HS  
ngày 29 tháng 6 năm 2022 đối với:

**1. Vì Văn S.** Sinh năm 1994 tại huyện MS, tỉnh S La.

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi ở: Bản Tà Chan, xã B, huyện MS, tỉnh S La;

**2. Hà Văn T.** Sinh năm 1974 tại huyện MS, tỉnh S La. Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi ở: Bản C, xã D, huyện MS, tỉnh S La;

*Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015;*

*Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.*

## **HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH**

### **CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:**

#### **1. Về tội danh:**

Ngày 02.01.2022 Vì Văn S đã bàn bạc thống nhất với Lò Văn T để cho S bán cho Hà Văn T 1,20gam heroine với giá 1.900.000 VNĐ. Quá trình Cơ quan điều tra khám xét đối với Vì Văn S còn thu giữ được 0,37gam heroine và 0,09gam Methamphetamine với mục đích để bán kiếm lời, thu giữ của Lò Văn T 0,20gam heroine với mục đích để sử dụng.

*Đủ cơ sở để tuyên bố Vì Văn S phạm tội: "Mua bán trái phép chất ma túy". Bị cáo Hà Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"*

*Kết quả biểu quyết: 3/3 nhất trí.*

#### **2. Về Điều luật áp dụng:**

Các bị cáo có một tình tiết giảm nhẹ vì thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo điểm s khoản 1 Điều 51 BLLS. Bị cáo Hà Văn T có tình tiết tăng nặng tại điểm h khoản 2 Điều 52 BLHS.

Đối với Vì Văn S: Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, Bộ luật Hình sự.

Đối với Hà Văn T: Áp dụng khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

*Kết quả biểu quyết: 3/3 nhất trí.*

#### **3. Về mức hình phạt:**

Xử phạt bị cáo Vì Văn S 36 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 03/01/2022).

Xử phạt bị cáo Hà Văn T 24 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 03/01/2022).

*Kết quả biểu quyết: 3/3 nhất trí.*

**4. Về vật chứng :** Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: Các mẫu M1 = 0,74 gam, M2 = 0,17 gam, M4 = 0,10 gam Heroine được chứa trong 01 phong bì thư được niêm phong theo quy định; 03 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu, các mảnh nilon màu hồng, màu xanh gói ma túy ban đầu được chứa trong 01 phong bì thư; 01 xy lanh được

chứa trong 01 phong bì thư; 01 bật lửa, mảnh giấy bạc được chứa trong 01 phong bì thư;

Tịch thu xung công quỹ nhà nước: 01xe máy tự chế kiểu dáng xe WAVE đã hư hỏng nhiều chỗ, không có biển kiểm soát; 01 điện thoại di động bàn phím hiệu ACE, vỏ màu xám đen viền màu cam, kèm theo 01 sim điện thoại, đã qua sử dụng cũ; số tiền 70.000VNĐ thu giữ khi bắt quả tang Hà Văn T. Số tiền 300.000VNĐ; 01 điện thoại di động cảm ứng hiệu OPPO A745G, vỏ màu xám đen, kèm theo 02 sim điện thoại, đã qua sử dụng cũ thu giữ của Vì Văn S và số tiền 100.000VNĐ của Lò Văn L thu giữ khi bắt quả tang Vì Văn S.

Trả lại cho gia đình Lò Văn T, người đại diện hợp pháp là ông Lò Văn Hoa, Tòng Thị Yên số tiền 530.000 VNĐ, 01 điện thoại di động bàn phím hiệu FPT, vỏ màu đen, kèm 02 sim điện thoại di động.

Đối với 01 xe máy nhãn hiệu SYM, loại xe thô tự chế, không vỏ, không biển kiểm soát thu giữ khi bắt quả tang bị cáo Vì Văn S. Tại phiên tòa xác định là tài sản chung của gia đình bị cáo nên cần chấp nhận yêu cầu của gia đình bị cáo, trả lại cho bà Hà Thị Viên chiếc xe này.

Truy thu sung công quỹ nhà nước số tiền 1.600.000VNĐ của bị cáo Vì Văn S do bán ma túy mà có.

*Kết quả biểu quyết: 3/3 nhất trí.*

**5. Về án phí:** Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015; điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Miễn án phí hình sự cho các bị cáo.

Báo cho các bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Tiếp tục tạm giam các bị cáo thời hạn 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo cho việc thi hành án.

*Kết quả biểu quyết: 3/3 nhất trí.*

Nghị án kết thúc vào hồi 11 giờ 15 phút, ngày 21 tháng 07 năm 2022.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

